

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTG ngày 15/09/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 14/06/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 3802/QĐ-BCT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 91/TTr-SCT ngày 10/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong các lĩnh vực giữa các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Đ/c Vinh);
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Phúc).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Thành Vinh

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương					
1	Thủ tục xây dựng kế hoạch khuyến công quốc gia	Không quy định	Không quy định	Sở Công Thương	Không	- Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; - Thông tư số 17/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia
2	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung và ngừng triển khai đề án khuyến công	Không quy định	Không quy định	Sở Công Thương	Không	- Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; - Thông tư số 17/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia

3	Tổ chức thực hiện đề án khuyến công quốc gia	Không quy định	Không quy định	Sở Công Thương, Trung Tâm Hỗ trợ và Tư vấn Phát Triển Công Thương	Không	- Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia; - Thông tư số 17/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia
II Lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng						
1	Tham vấn ý kiến của cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị tham vấn	Không quy định	Sở Công Thương	Không	Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 55/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
2	Cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trong giao dịch với người tiêu dùng	Không quy định	Không quy định	Sở Công Thương	Không	Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 55/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

III Lĩnh vực Quản lý thị trường						
1	Xin ý kiến xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định	Không quy định	Chi cục Quản lý thị trường, Đội Quản lý thị trường (thuộc Sở Công Thương)	Không	- Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/4/2025 quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. - Căn cứ tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 116/2025/QĐ-CTUBND của UBND tỉnh Nghệ An ngày 22/12/2025 về phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nghệ An
IV Lĩnh vực An toàn đập và môi trường						
1	Lấy ý kiến về dự thảo Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc trách nhiệm phê duyệt của Bộ Công Thương	7 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	Không quy định	UBND tỉnh, Sở Công Thương	Không	- Nghị định 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực
2	Cấp tài khoản, phân quyền tài khoản sử dụng cơ sở dữ liệu (CSDL) môi trường ngành Công Thương	Không quy định	Không quy định	Sở Công Thương	Không	Thông tư số 42/2020/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định việc khai báo, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu môi trường ngành Công Thương